

MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY CÁC MÔN QUÂN SỰ, VÕ THUẬT, THỂ DỤC THỂ THAO TẠI HỌC VIỆN CẢNH SÁT NHÂN DÂN

NGUYỄN MẠNH TOÀN
Khoa Cảnh sát vũ trang,
Học viện Cảnh sát nhân dân

Nhận bài ngày 15/4/2026. Sửa chữa xong 20/5/2026. Duyệt đăng 29/5/2026.

Abstract

The current state of teaching Military subjects, Martial Arts, and Physical Education at the People's Police Academy and the requirements for renewing the teaching methods of these subjects at the Academy in the present stage play an important role in enhancing the quality of teaching and learning. This contributes to training Police officers who are both skilled in their profession and physically fit, ready to receive and successfully complete the tasks assigned by the Party, the State, and the people.

Keywords: *Methods, military martial arts physical education, People's Police academy, request for innovation, teaching.*

1. Đặt vấn đề

Công an nhân dân (CAND) là lực lượng vũ trang trọng yếu của Đảng, nhà nước và nhân dân. Trải qua chặng đường xây dựng và phát triển, lực lượng CAND đã có nhiều thành tích to lớn trong sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Những cống hiến đó có sự đóng góp quan trọng của các trường, học viện CAND nói chung và Học viện Cảnh sát nhân dân (CSND) nói riêng. Trong công tác đào tạo trình độ kiến thức và năng lực chuyên môn của học viên (HV) sau khi tốt nghiệp ra trường là kết quả tổng hợp của nhiều yếu tố, trong đó phương pháp dạy học giữ vai trò hết sức quan trọng. Đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát triển năng lực của HV phải thống nhất với các yếu tố như mục tiêu, chương trình, nội dung, phương tiện và công tác quản lý. Vì vậy, nâng cao chất lượng giảng dạy của giảng viên (GV) và HV trong Học viện cần thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy và học các môn học trong chương trình đào tạo đóng vai trò then chốt trong hoạt động đổi mới giáo dục và đào tạo của Học viện.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Những quan điểm của Đảng, chỉ thị của ngành về đổi mới phương pháp dạy học trong các trường Công an và thực trạng tổ chức dạy, học Võ thuật, thể dục thể thao ở Học viện Cảnh sát nhân dân

Theo quan điểm của Đảng và Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI (Ban Chấp hành Trung ương, 2024). Nghị quyết số 51/NQ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 91-KL/TW của Bộ Chính trị (Nghị quyết số 51/NQ-CP). Quyết định số 1705/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (Quyết định số 1705/QĐ-TTg); đồng thời, để phát huy ưu điểm, thành tựu đã đạt được, khắc phục những hạn chế, tồn tại được chỉ ra sau tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/ĐUCA ngày 28/10/2014 của Đảng ủy Công an Trung ương và Chỉ thị số 13/CT-BCA ngày 28/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong CAND (Bộ Công an,

Email: nguyenmanhtoan@gmail.com

2014). Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) đã khẳng định: “Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của người học; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc. Tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, tạo cơ sở để người học tự cập nhật và đổi mới tri thức, kỹ năng, phát triển năng lực” (Ban Chấp hành Trung ương, 2013). Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng tiếp tục xác định: “Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đào tạo theo hướng mở, hội nhập, xây dựng xã hội học tập, phát triển toàn diện năng lực, thể chất, nhân cách, đạo đức, lối sống, ý thức tôn trọng pháp luật và trách nhiệm công dân”. Tại Đại hội lần thứ XVII và Chương trình hành động của Đảng bộ Học viện CSND tiếp tục quán triệt đầy đủ các nội dung của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 17-NQ/ĐƯCA, ngày 28/10/2014 của Đảng ủy Công an Trung ương (Đảng ủy Công an trung ương, 2014, tr. 16-18); Chỉ thị số 13/CT-BCA, ngày 28/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo trong CAND (Bộ Công an, 2014, tr. 26-28), nhất là về việc nâng cao chất lượng đào tạo ở tất cả các hệ học, ngành học; chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật trong công tác giáo dục, đào tạo; đổi mới mạnh mẽ nội dung, chương trình đào tạo đảm bảo tính khoa học, tính hiện đại, tính thực tiễn.

Tăng cường kiến thức thực tế cho GV, tăng thời lượng thực hành cho HV; xây dựng, hoàn thiện chương trình đào tạo trên cơ sở nghiên cứu, tiếp thu, kế thừa có chọn lọc các chương trình đào tạo Cảnh sát của các nước tiên tiến trên thế giới; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ mô phỏng trong công tác giáo dục, đào tạo; chủ động nghiên cứu, đề xuất mở các chuyên ngành đào tạo mà thực tiễn yêu cầu công tác bảo vệ trật tự, an toàn xã hội đòi hỏi. Chủ động, tích cực hợp tác quốc tế trong giáo dục, đào tạo. Tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng hiện đại, chú trọng phát huy tư duy độc lập, sáng tạo, phản biện của người học, nâng cao tính tự học, học đối thoại, học tích cực. Đổi mới hình thức và phương pháp thi, kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo đảm bảo trung thực, khách quan, tăng cường khả năng vận dụng thực tế.

Trong những năm qua, quá trình giảng dạy các nội dung quân sự, võ thuật, thể dục thể thao tại Học viện CSND đã được thực hiện tốt, đạt nhiều kết quả tích cực. Học viện đã xây dựng chương trình đào tạo, các quy định cụ thể các môn học về quân sự, võ thuật, thể dục thể thao, thời lượng các môn học; công tác tổ chức giảng dạy không ngừng được đổi mới, các môn học không chỉ được tổ chức trên lớp, ngoài thao trường mà còn phối hợp Công an các địa phương, đơn vị nghiệp vụ đưa HV tiếp cận với thực tế công tác... các GV giảng dạy có phương pháp giảng dạy phù hợp; HV có kiến thức cơ bản về nghiệp vụ theo chuyên ngành đào tạo; có kỹ năng, kỹ xảo thực hiện động tác và từng bước hình thành thái độ đúng đắn trong học tập, công tác. Tuy nhiên, bên cạnh thuận lợi và các kết quả đã đạt được, quá trình giảng dạy, huấn luyện quân sự, võ thuật, thể dục thể thao vẫn còn những khó khăn, hạn chế nhất định, như: Việc phát huy tính chủ động, sáng tạo, tinh thần tự học tiếp nhận những tri thức, kỹ năng, kỹ xảo còn chưa nhiều, chưa thu hút được nhiều HV tham gia tự học; chưa phát huy hết khả năng, trí tuệ tập thể, tập luyện, rèn luyện theo nhóm để phân tích các tình huống, động tác kỹ thuật trong từng động tác; việc khai thác sử dụng công nghệ, kỹ thuật thông tin trong giảng dạy còn chưa cao, trong giảng dạy, huấn luyện việc gắn liền giữa lý thuyết và thực hành vẫn còn nhiều hạn chế; công tác kiểm tra, đánh giá kết quả học tập hiện nay chưa được thường xuyên đổi mới phù hợp hoàn cảnh, điều kiện thực tế của công tác đấu tranh phòng chống tội phạm mà vẫn dừng lại ở mức độ cơ bản. Trong bối cảnh hiện nay, sự bùng nổ của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 bên cạnh những thời cơ cũng đem đến không ít những thách thức, khó khăn, phức tạp về an ninh, trật tự; các tội phạm khủng bố, tội phạm xuyên quốc gia; nguy cơ “tự diễn biến” “tự chuyển hóa”, sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống; nạn quan liêu, hách dịch, của quyền, xa rời quần chúng, xung đột xã hội... điều này đặt ra yêu cầu càng cao đối với công tác đào tạo của Học viện CSND, trong đó có công tác giảng dạy, huấn luyện quân sự, võ thuật, thể dục thể thao.

2.2. Một số giải pháp đổi mới phương pháp giảng dạy đối với các môn Quân sự, võ thuật, thể dục thể thao ở Học viện Cảnh sát nhân dân

Để khắc phục những khó khăn, hạn chế trong giảng dạy và thực hiện thành công của Đảng bộ Học viện CSND về đổi mới phương pháp giảng dạy đối với các môn Quân sự, võ thuật thể dục thể thao đòi hỏi mỗi cán bộ, GV làm công tác giảng dạy, huấn luyện cần thực hiện tốt một số yêu cầu sau:

2.2.1. Nâng cao tính tích cực, chủ động, sáng tạo, phát huy tinh thần tự học trong tiếp nhận tri thức và kỹ năng nghề nghiệp của học viên

Trong nhiệm vụ đổi mới phương pháp giảng dạy, GV cần nghiêm túc tổ chức hiệu quả các giờ học; sử dụng phương pháp dạy học tích cực trong từng bài giảng nhằm kích thích nhận thức của HV. Các giờ lên lớp phải thu hút sự tập trung cao độ, khuyến khích HV tích cực tham gia xây dựng bài, tăng cường phương pháp đối thoại, tọa đàm. Đồng thời, nhấn mạnh tầm quan trọng của việc sử dụng thời gian học tập tại thư viện, ở nhà, trên các trang mạng liên quan đến bài học và trong bài giảng cần đưa nhiều tình huống, ví dụ dẫn chứng, câu hỏi đặt ra mang tính yêu cầu cao về kiến thức, kỹ năng và thái độ cho học viên phấn đấu. Nếu GV đặt ra các câu hỏi mang tính yêu cầu cao, buộc HV phải thường xuyên phát huy tinh thần tự học, tích cực, chủ động, sáng tạo trong chiếm lĩnh tri thức và kỹ năng nghề nghiệp sẽ giúp họ chuyển hóa những tri thức, kỹ năng thành năng lực cá nhân. Mặt khác, cần tăng cường các bài kiểm tra trong giờ học trên lớp, giao nhiệm vụ trong thời gian tự học và đánh giá kết quả việc thực hiện của từng HV; tôn trọng kết quả học tập độc lập, sáng tạo và phương pháp học đa dạng của HV (Nguyễn Đình Nam, Nguyễn Duy Hùng, 2020).

2.2.2. Phát huy tiềm năng, trí tuệ tập thể, nhóm trong chiếm lĩnh tri thức và kỹ năng nghề nghiệp

Phát huy tinh thần, xây dựng nhóm và phát huy vai trò của tập thể của HV tạo ra nhân tố quan trọng để phát triển năng lực của người học, nâng cao chất lượng giảng dạy. Vì vậy, cần sử dụng các phương pháp giảng dạy tích cực, trong đó quan tâm sử dụng phương pháp hợp tác, dạy học nhóm. Thực tiễn cho thấy, chất lượng học tập trong môi trường học nhóm phát triển tốt hơn so với học tập cá nhân. Khi học nhóm, HV có cơ hội chia sẻ và trao đổi ý kiến, giúp phát triển trí tuệ, tính tích cực học tập và làm sâu sắc thêm sự hiểu biết, tạo cơ sở để phát triển năng lực cá nhân.

Việc làm cốt lõi đối với GV trong dạy học hợp tác, dạy học nhóm là đổi mới tư duy về sử dụng phương pháp. Trong đó, GV phải khơi dậy, phát động, kích thích năng lực trí tuệ, kinh nghiệm thực tiễn của tập thể của HV trong chiếm lĩnh tri thức, kỹ năng nghề nghiệp; tổ chức cho các nhóm HV nghiên cứu tài liệu học tập để nhận thức, khái quát, chiếm lĩnh nội dung liên hệ với kinh nghiệm thực tế trong đấu tranh, phòng chống tội phạm. Từ đó, HV sẽ được đồng đội và GV hướng dẫn, truyền thụ kiến thức cốt lõi, kỹ năng thực hành động tác, luyện tập kỹ năng nghề nghiệp được chính xác, tiến bộ hơn, chất lượng, hiệu quả giảng dạy không ngừng tăng lên, năng lực cá nhân được hình thành, phát triển. Vì vậy, mỗi cán bộ, GV giảng dạy Quân sự, võ thuật, thể dục thể thao cần khuyến khích HV, tổ chức các lớp tăng cường học tập theo nhóm, thảo luận nhóm và giao nhiệm vụ học tập để HV có thể hỗ trợ lẫn nhau, khi đánh giá kết quả học tập cần tính đến yếu tố chất lượng hoạt động nhóm, của cá nhân. Đồng thời, cần coi trọng hoạt động trên lớp của GV, nhất là kỹ năng tổ chức giờ học nhóm; xây dựng các bài tập thực hành, bài tập tình huống, phát hiện và giải quyết các vấn đề nảy sinh, kết luận những ý kiến tranh luận giữa các HV và nhóm HV. Mặt khác, GV cần quan tâm, khuyến khích sự chia sẻ cùng nhau chiếm lĩnh tri thức và kỹ năng trong nhóm, tập thể lớp học (Nguyễn Thị Trâm, Bùi Thị Hiền, 2011).

2.2.3. Khai thác, sử dụng nâng cao hiệu quả các thiết bị kỹ thuật; gắn lý thuyết với thực hành trong giảng dạy

Trong kỉ nguyên “số hóa”, máy tính ngày càng có vai trò quan trọng, trở thành công cụ hỗ trợ đắc lực cho GV trong công tác giảng dạy. Hiện nay, việc đầu tư các trang bị thiết bị dạy học hiện đại như phần mềm dạy học, máy tính, máy chiếu, bảng tương tác... để nâng cao chất lượng dạy, học. Trong mỗi giờ học với giáo án điện tử, người học sẽ được mở rộng hiểu biết hơn thông qua các video, đoạn phim, hình ảnh liên quan đến bài học. Hơn thế nữa, ứng dụng công nghệ thông tin giúp GV dễ dàng hơn trong trao đổi nghiệp vụ qua email hoặc tham gia các diễn đàn giáo dục, qua đó nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Vai trò của công nghệ thông tin trong dạy học được thể hiện phù hợp với từng nội dung, đối tượng người dạy và học, từ đó giúp cho bài giảng trở nên sinh động hơn, có sức lôi cuốn người học tham gia tích cực hơn trong bài giảng. Trong cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 như hiện nay đòi hỏi mỗi GV cần chủ động khai thác, sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông để thực hiện nhiệm vụ giảng dạy có hiệu quả các công nghệ mô phỏng, các thiết bị chuyên dụng của lực lượng CAND, Internet và công nghệ truyền thông để tìm kiếm, khai thác tài liệu liên quan đến nội dung bài giảng và trao đổi thông tin với HV; sử dụng phương tiện trình chiếu mang tính mô phỏng cao trong

giảng bài, định hướng khai thác vấn đề học tập hoặc công nghệ mô phỏng giúp HV hình dung công việc thực tế, tạo cơ sở hình thành năng lực nghề nghiệp. Đồng thời, HV phải biết sử dụng công nghệ thông tin, truyền thông để khai thác, lưu giữ và trao đổi thông tin với GV. Quá trình đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của người học tại Học viện CSND gắn liền với chủ trương tin học hóa. Do đó, yêu cầu mỗi GV, HV phải khai thác, sử dụng công nghệ thông tin, truyền thông như một công cụ đắc lực để đổi mới cách thức dạy và học tiến bộ, hiện đại hơn; sau khi tốt nghiệp ra trường, các công cụ đó thường xuyên được sử dụng để nâng cao hiệu quả công tác.

Trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục hiện nay, việc khai thác hiệu quả các thiết bị kỹ thuật gắn liền với thực hành là yêu cầu quan trọng nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy Quân sự, võ thuật thể thao tại Học viện CSND. Các thiết bị kỹ thuật không chỉ hỗ trợ GV truyền đạt kiến thức một cách trực quan, sinh động mà còn giúp HV rèn luyện kỹ năng thực hành chính xác, an toàn và hiệu quả hơn. Trong giảng dạy quân sự, các thiết bị như máy chiếu, màn hình tương tác, mô hình huấn luyện, hệ thống mô phỏng bắn súng, thiết bị ghi hình và phân tích động tác giúp HV dễ dàng tiếp cận nội dung huấn luyện. Thông qua các phần mềm mô phỏng, HV có thể quan sát, thực hành các tình huống chiến thuật trong môi trường gần với thực tế, từ đó nâng cao khả năng xử lý tình huống và ra quyết định. Đối với giảng dạy Võ thuật, việc sử dụng camera quay chậm, phần mềm phân tích kỹ thuật động tác, hệ thống cảm biến đo tốc độ và lực tác động giúp giảng viên đánh giá chính xác quá trình luyện tập của HV. HV có thể quan sát lại các động tác của mình, nhận diện những sai sót và điều chỉnh kịp thời, góp phần nâng cao chất lượng kỹ thuật và giảm thiểu nguy cơ chấn thương. Để khai thác hiệu quả các thiết bị kỹ thuật, GV cần được bồi dưỡng kỹ năng sử dụng công nghệ, xây dựng kế hoạch lồng ghép thiết bị với nội dung thực hành một cách khoa học. Đồng thời, Học viện cần đầu tư cơ sở vật chất đồng bộ, bảo đảm công tác bảo trì, nâng cấp trang thiết bị thường xuyên và tạo điều kiện cho HV được tiếp cận, sử dụng thiết bị trong quá trình học tập.

Đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát triển năng lực người học chính là tiếp cận lý thuyết “học qua làm, học để làm”. Đây là hướng tiếp cận của khoa học giáo dục hiện đại, gắn với thực tiễn phương châm “học đi đôi với hành”, “học trong trường gắn với thực tiễn công tác của đơn vị Công an”. Đây là yêu cầu, biện pháp quan trọng nhằm gắn kiến thức người học thu nhận với thực tiễn áp dụng chiến thuật quân sự, võ thuật, rèn luyện vào công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, khắc phục tình trạng “lý thuyết giỏi, thực hành yếu”. Trong quá trình dạy học GV cần xây dựng bài tập tình huống thực hành, sát với từng đối tượng tham gia học tập, vị trí công tác, chức trách nhiệm vụ mà HV phải đảm nhiệm sau khi ra trường, phát huy tốt kỹ năng thực hiện các động tác, bài tập tổng hợp, khả năng cao trong xử lý các tình huống trong thực tế, hình thành năng lực nghề nghiệp, kể cả trong thi, kiểm tra, đánh giá kết quả. Ngoài ra, GV trong bài giảng cần tích cực đưa ra các ví dụ minh họa cụ thể, tình huống có thể áp dụng trong thực tế chiến đấu sống động hoặc đưa ra những sự việc, sự kiện cụ thể trong thực tiễn hoạt động nghề nghiệp của HV, giúp họ hình dung bức tranh thực tế. Muốn vậy, GV phải thực sự là những chuyên gia thực hành giỏi, giàu kinh nghiệm và con đường bồi dưỡng không có cách nào khác là tham gia hoạt động lãnh đạo, chỉ huy, quản lý, huấn luyện ở các đơn vị cơ sở để tự đào tạo và tích lũy kiến thức từ thực tiễn công tác. Mỗi GV cần nỗ lực vươn lên, thực sự là người thầy thực tiễn, giúp HV vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học vào thực tiễn. Khai thác thiết bị kỹ thuật gắn liền với thực hành trong giảng dạy quân sự, võ thuật là giải pháp quan trọng nhằm đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng đào tạo và phát triển năng lực nghề nghiệp cho HV.

2.2.4. Thường xuyên đổi mới cách thức ra đề thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học viên

Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của người học là nhiệm vụ thường xuyên trong hoạt động giáo dục, đào tạo, là một bộ phận không thể tách rời quá trình dạy - học, là xu thế tất yếu của giáo dục hiện đại, có ý nghĩa rất quan trọng đối với cả người dạy, người học và cơ quan quản lý giáo dục. Đổi mới cách thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của người học theo hướng đánh giá năng lực là việc làm cần thiết, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, đào tạo của ngành Công an, góp phần đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho lực lượng Công an và cho đất nước. Các trường CAND trong đó có Học viện CSND hiện đang tổ chức triển khai mạnh mẽ việc đổi mới căn bản, toàn diện về giáo dục, đào tạo. Trong đó, chú trọng thực hiện nhiệm vụ:

“Nghiên cứu đổi mới hình thức và phương pháp thi, kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục, đào tạo bảo đảm trung thực, khách quan, đánh giá đúng khách quan của người học. Hoàn thiện hệ thống các văn bản, hướng dẫn trong thi, kiểm tra, đánh giá chất lượng đào tạo. Tăng cường hoạt động thanh tra, giám sát và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giám sát chất lượng đào tạo nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ hoạt động giảng dạy, học tập, quản lý trong các học viện, trường CAND”

Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập là quá trình đã được tổ chức, chỉ đạo, giám sát chặt chẽ bảo đảm đánh giá người học về trình độ kiến thức, khả năng tư duy sáng tạo, cho hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập các môn chuyên ngành liên hệ vận dụng thực tiễn của người học sau khi được học tập của HV khoa học, khách quan, chính xác, hiệu quả góp phần nâng nghiên cứu các môn học, là công cụ quan trọng, chủ yếu để đánh giá cao chất lượng giáo dục và đào tạo ở Học viện. Đổi mới cách thức ra đề thi, kiểm tra và đánh giá kết quả học tập của HV là một nội dung quan trọng trong quá trình dạy học, động lực thúc đẩy tính tích cực, chủ động, sáng tạo trong học tập, tạo cơ sở hình thành và phát triển năng lực của HV. Đề thi, kiểm tra môn học đối với môn Quân sự, võ thuật, thể dục thể thao thường xuyên phải được xây dựng đổi mới phù hợp với khả năng, kỹ năng thực hành cũng như đáp ứng nhu cầu của công tác đấu tranh phòng chống tội phạm tại Công an các địa phương. Đề thi, kiểm tra phải có tác dụng kích thích tính tích cực, độc lập của HV trong nghe giảng, tự học, thực hành các nội dung đã học, thôi thúc họ tìm tòi sáng tạo.

Trên cơ sở kiến thức môn học tích lũy trong quá trình học tập, giờ đây có dịp trình bày chúng theo cảm nhận và suy nghĩ riêng bài thi khi đó sẽ đích thực là tư duy, tiếng nói mang dấu ấn riêng của từng cá nhân HV và không theo khuôn mẫu. Do đó, đổi mới mạnh mẽ khâu ra đề thi, tổ chức thi, kiểm tra, đánh giá đúng thực chất, phân loại rõ trình độ kiến thức giữa các nhóm HV bằng cách tăng cường xây dựng các đề thi mở, tạo kiện để đánh giá chính xác trình độ, năng lực tư duy và khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn công tác của từng HV.

3. Kết luận

Như vậy, để nâng cao chất lượng dạy tốt, học tốt môn Võ thuật, thể dục thể thao và duy trì phát triển công tác võ thuật, thể dục thể thao của Học viện một cách hiệu quả cần có nhiều giải pháp đồng bộ và quan trọng nhất là phải có sự phối hợp hài hòa giữa các giải pháp thì chất lượng giảng dạy - học tốt cho HV mới ngày càng phát triển và có chất lượng tốt hơn. Đây cũng là vấn đề thực hiện nhiệm vụ giáo dục con người toàn diện mà Đảng và Nhà nước ta rất quan tâm. Thông qua việc nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập Võ thuật, thể dục thể thao trong Học viện, xây dựng môi trường học tập tích cực, rèn luyện sức khỏe, tạo ra sân lành mạnh chơi cuốn hút HV. Từ đó nâng cao được vị thế của Học viện, vị thế của môn học trong giáo dục, đào tạo con người mới là khỏe về thể chất trong sáng về tinh thần. Công tác võ thuật, thể dục thể thao trong lực lượng CAND là một bộ phận quan trọng trong sự nghiệp của đất nước, với mục đích nâng cao sức khỏe, thể lực, trang bị kỹ năng chiến đấu, giúp cho cán bộ, chiến sĩ lực lượng CAND hoàn thành tốt nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm, góp phần đưa hình ảnh người chiến sĩ CAND “bản lĩnh, nhân văn, vì nhân dân phục vụ” đến gần hơn với quần chúng nhân dân.

Tài liệu tham khảo

Ban Chấp hành Trung ương (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*.

Ban Chấp hành Trung ương (2024). *Kết luận số 91-KL/TW, ngày 12/8/2024 tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”*.

Bộ Công an (2014). *Chỉ thị số 13/CT-BCA ngày 28/10/2014 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong Công an nhân dân*.

Bộ Công an (2020). *Chỉ thị số 12/CT-BCA ngày 20/10/2020 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/ĐUCA ngày 28/10/2014 của Đảng ủy Công an trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo trong Công an nhân dân*.

Đảng ủy Công an trung ương (2014). *Nghị quyết số 17-NQ/ĐUCA ngày 28/10/2014 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo trong Công an nhân dân*.

Nguyễn Đình Nam, Nguyễn Duy Hùng (2020). Thực trạng và một số giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục thể chất cho sinh viên Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy. *Tạp chí Giáo dục*, số 473 kì 1 tháng 3, tr. 45-47.

Nguyễn Thị Trâm, Bùi Thị Hiền (2011). Đổi mới phương pháp giáo dục thể chất cho sinh viên đại học, cao đẳng theo hướng tích cực hóa hoạt động của người học. *Tạp chí Giáo dục*, số 259, tr. 57-58.